TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/DS-ST
Ngày 08/3/2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, ông Nguyễn Tiến Tịnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 189/2021/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXX-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ph; địa chỉ: Thôn Th L, xã Đ M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông– Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- *Bị đơn:* Ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th; địa chỉ: Thôn X Tr, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trong quá trình giải quyết vụ án:* Ngày 12 tháng 8 năm 2020 bà có cho ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th vay số tiền 185.000.000 đồng; việc vay tiền có lãi suất. Khi vay ông H, bà Th hẹn trả nợ thành 02 lần; lần 01 ngày 30/8/2020 trả 100.000.000 đồng; lần 02 ngày 30/12/2020 trả 100.000.000 đồng, trong giấy vay nợ ngày 12/8/2020 các bên thỏa thuận số tiền cho ông H, bà Th vay là 185.000.000 đồng, tuy nhiên khi trả nợ ông H, bà Th phải trả số tiền 200.000.000 đồng là do trước đây ông H, bà Th có nợ bà khoản tiền 15.000.000 đồng chưa trả, do đó bà mới gộp số tiền 15.000.000 đồng vào khoản vay ngày 12/8/2020, từ khi vay thì ông H, bà Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ như các bên đã thỏa thuận. Do đó bà làm đơn khởi kiện đề nghị

Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil giải quyết buộc ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà số tiền là 200.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Ph chỉ yêu cầu ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc là 185.000.000 đồng, đối với số tiền lãi 15.000.000 đồng đã ghi gộp trong giấy nhận nợ, nay bà Ph yêu cầu ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải trả lãi suất theo quy định là 20%/năm từ ngày 12/8/2020 đến ngày 30/12/2020 với số tiền lãi là 14.183.000 đồng.

- *Theo lời khai của bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th trong quá trình giải quyết vụ án:* Đối với bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã tiến hành tống đạt giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên ông H, bà Th vẫn vắng mặt không có lý do gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 463; Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền gốc 185.000.000 đồng và tiền lãi là 14.183.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1], Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp: Đây là quan hệ "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th có địa chỉ tại Thôn X Tr, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải

quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Đối với ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th, sau khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã hai lần được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa, nhưng ông H, bà Th vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Mặt khác sự vắng mặt của ông H, bà Th đã không cung cấp được cho Tòa án chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình và phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành mở phiên tòa để xét xử vụ án vắng mặt ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2], Về nội dung vụ án: Căn cứ vào bản gốc hợp đồng cho vay tiền ngày 12/8/2020, lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nhận định: Ngày 12/8/2020 bà Nguyễn Thị Ph có cho ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th vay số tiền 185.000.000 đồng, các bên có thỏa thuận về lãi suất, tuy nhiên không ghi vào giấy vay tiền, thời hạn thanh toán nợ chia thành 02 lần: lần 01 ngày 30/8/2020 trả 100.000.000 đồng; lần 02 ngày 30/12/2020 trả 100.000.000 đồng. Do đó Tòa án công nhận hợp đồng vay tài sản giữa bà Nguyễn Thị Ph và ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th là có thật và hợp pháp.

Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; Khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".*

[3], Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

3.1 Về nợ gốc: Ngày 12/8/2020 bà Nguyễn Thị Ph có cho ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th vay số tiền 185.000.000 đồng, thời hạn thanh toán nợ chia thành 02 lần, lần 01 ngày 30/8/2020; lần 02 ngày 30/12/2020. Đến thời hạn thanh toán ông H, bà Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ cho bà Ph là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, do đó việc bà Nguyễn Thị Ph khởi kiện yêu cầu ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ph số tiền gốc 185.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

3.2. Về lãi suất phát sinh:

Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.

2. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ.

- Về lãi suất trong hạn trên nợ gốc: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ trả tiền lãi trong hạn trên nợ gốc với số tiền 185.000.000 đồng x 20%/năm x 04 tháng 18 ngày = 14.183.000 đồng. Đối với yêu cầu về lãi suất trong hạn trên nợ gốc của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy không vượt quá mức lãi suất 20%/năm và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

[4] Về án phí DSST: Do yêu cầu khởi của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92, Điều 144, Điều 147; Điều 227; Điều 228 Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 278, 280, 351 352, 353, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019, của Hội đồng thẩm phán tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph, buộc bị đơn ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ph tổng số tiền 199.183.000 đồng *(Một trăm mười chín triệu một trăm tám mười ba nghìn đồng)*, trong đó tiền gốc là 185.000.000 *đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng)*, tiền lãi phát sinh là 14.183.000 đồng *(Mười bốn triệu một trăm tám mười ba nghìn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc ông Đinh Bạt H, bà Hồ Thị Th phải chịu 9.959.000 đồng *(Chín triệu chín trăm năm mươi chín nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* theo biên lai số 0000526, ngày 14/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ

"*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;
-VKSND huyện Đ M;
-Chi cục THA dân sự huyện Đ M;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Thắng